

QUYẾT ĐỊNH
thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 04-QC/TU, ngày 04/4/2024 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020-2025 (Sửa đổi, bổ sung năm 2024);
- Căn cứ Đề án số 14-ĐA/TU, ngày 12/02/2025 của Tỉnh ủy về việc thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh là đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Tỉnh ủy, gồm 45 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc với 5.268 đảng viên (có danh sách kèm theo). Thời gian đi vào hoạt động kể từ ngày 01/3/2025.

Điều 2. Chức năng nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo Quy định số 260-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư.

Điều 3. Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cấp ủy và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp trong việc chuyển giao, tiếp nhận tổ chức đảng, đảng viên; sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc, bố trí cán bộ, công chức, người lao động, hồ sơ, cơ sở dữ liệu theo Đề án số 14-ĐA/TU, ngày 12/02/2025 của Tỉnh ủy; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh được khắc con dấu, đảm bảo tài chính, tài sản và các vấn đề khác của Đảng ủy theo quy định hiện hành.

Điều 4. Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Các vụ, cơ quan Trung ương theo dõi địa bàn tỉnh Bến Tre,
- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Các ban đảng tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy (BLĐ, PTH),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY

Q. BÍ THƯ

Hồ Thị Hoàng Yến

DANH SÁCH

tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh
(Kèm theo Quyết định số 1446-QĐ/TU, ngày 14/02/2025 của Tỉnh ủy)

Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh có 45 tổ chức cơ sở đảng (31 đảng bộ cơ sở, 14 chi bộ cơ sở) và 5.268 đảng viên, gồm:

I. Cơ quan hành chính nhà nước (17 tổ chức cơ sở đảng)

1. Đảng bộ Cục Thuế tỉnh (khi có chủ trương sắp xếp sẽ thực hiện chuyển giao theo quy định).

2. Đảng bộ Kho bạc Nhà nước Bến Tre (khi có chủ trương sắp xếp sẽ thực hiện chuyển giao theo quy định).

3. Đảng bộ Sở Công Thương.

4. Đảng bộ Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Đảng bộ Sở Xây dựng (theo phương án của Tỉnh ủy hợp nhất Sở Giao thông vận tải và Sở Xây dựng, do đó hợp nhất Đảng bộ Sở Giao thông vận tải và Đảng bộ Sở Xây dựng thành Đảng bộ Sở Xây dựng).

6. Đảng bộ Sở Tài chính (theo phương án của Tỉnh ủy hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính, do đó hợp nhất Đảng bộ Sở Kế hoạch và Đầu tư và Đảng bộ Sở Tài chính thành Đảng bộ Sở Tài chính).

7. Đảng bộ Sở Khoa học và Công nghệ (theo phương án của Tỉnh ủy hợp nhất Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Khoa học và Công nghệ, do đó hợp nhất Đảng bộ Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Khoa học và Công nghệ thành Đảng bộ Sở Khoa học và Công nghệ).

8. Đảng bộ Sở Nội vụ (theo phương án của Tỉnh ủy hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Nội vụ, do đó hợp nhất Đảng bộ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Đảng bộ Sở Nội vụ thành Đảng bộ Sở Nội vụ).

09. Đảng bộ Sở Nông nghiệp và Môi trường (theo phương án của Tỉnh ủy hợp nhất Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, do đó hợp nhất Đảng bộ Sở Tài nguyên và Môi trường và Đảng bộ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành Đảng bộ Sở Nông nghiệp và Môi trường).

10. Đảng bộ Sở Tư pháp.

11. Đảng bộ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

12. Đảng bộ Sở Y tế.

13. Đảng bộ Thanh tra tỉnh (khi có chủ trương sắp xếp sẽ thực hiện chuyển giao theo quy định).

14. Đảng bộ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

15. Đảng bộ Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Bến Tre (khi có chủ trương sắp xếp sẽ thực hiện chuyển giao theo quy định).

16. Chi bộ Cục Thống kê (khi có chủ trương sắp xếp sẽ thực hiện chuyển giao theo quy định).

17. Chi bộ Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

II. Đơn vị sự nghiệp công lập (10 tổ chức cơ sở đảng)

1. Đảng bộ Bảo hiểm xã hội tỉnh (khi có chủ trương sắp xếp sẽ thực hiện chuyển giao theo quy định).

2. Đảng bộ Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu.

3. Đảng bộ Bệnh viện Y học cổ truyền.

4. Đảng bộ Trường Cao đẳng Bến Tre.

5. Đảng bộ Trường Cao đẳng Đồng Khởi.

6. Chi bộ Ban Quản lý CSAT Bến Tre.

7. Chi bộ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp.

8. Chi bộ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông.

9. Chi bộ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

10. Đảng bộ Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre.

III. Doanh nghiệp nhà nước (13 tổ chức cơ sở đảng)

1. Đảng bộ Bưu điện tỉnh.

2. Đảng bộ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

3. Đảng bộ Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre.

4. Đảng bộ Công ty Điện lực Bến Tre.

5. Đảng bộ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bến Tre.

6. Đảng bộ Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Bến Tre.

7. Đảng bộ Viễn thông Bến Tre.

8. Chi bộ Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi.

9. Chi bộ Công ty Cổ phần Đăng kiểm và Dịch vụ giao thông.

10. Đảng bộ Công ty Xăng dầu Bến Tre.

11. Chi bộ Công ty Bảo Minh Bến Tre.

12. Chi bộ Công ty Bảo Việt Bến Tre.

13. Chi bộ Công ty Bảo Việt Nhân thọ.

IV. Chi bộ cơ quan (01 tổ chức cơ sở đảng)

- Chi bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc đảng ủy

V. Loại hình khác (02 tổ chức cơ sở đảng)

1. Đảng bộ Các Khu Công nghiệp.

2. Chi bộ Liên minh Hợp tác xã.

VI. Một số doanh nghiệp lớn của tỉnh (02 tổ chức cơ sở đảng)

1. Chi bộ Công ty TNHH Chế biến Dừa Lương Quới

2. Đảng bộ Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.